

<p>2'</p>	<p>sửa lỗi chính tả)</p> <p><b>*Bài 3:</b> Tìm từ láy.</p> <p><b>C. Cũng cố- dặn dò:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phát phiếu riêng cho 1 HS.</li><li>- Gọi HS gắn phiếu lên bảng.</li><li>- Nhận xét - chấm chữa.</li> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.</li><li>- Y/c HS thảo luận nhóm 2.</li><li>- Phát phiếu cho 1 HS làm cả lớp làm vào vở.</li> <li>- GV nhận xét - chốt lại lời giải đúng.</li>  <li>- Nhận xét tiết học.</li><li>- Y/c HS ghi nhớ bài học.</li></ul>	<p>sửa lỗi. 1 HS làm vào phiếu.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng.</li><li>- Từng cặp HS đổi vở để kiểm tra chéo.</li> <li>- HS đọc y/c (đọc cả M) lớp theo dõi.</li><li>- Thảo luận nhóm 2.</li><li>- HS làm bài vào vở. 1 HS làm vào phiếu.</li><li>- Đáp án:<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhanh nhẩu, đùng đĩnh, lũng củng, nhí nhảnh, vớ vẩn..</li><li>- Bỡ ngỡ, màu mỡ, sẵn sàng, mẫu mực, nghĩ ngợi....</li></ul></li><li>- HS làm bài trên phiếu dán kết quả.</li><li>- Nhận xét, bổ sung.</li></ul>
-----------	--	--	--

\*Rút kinh nghiệm ,bổ sung

.....

.....

.....

.....

.....

**TẬP ĐỌC  
CHỊ EM TÔI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, bước đầu diễn tả được nội dung câu chuyện.

**2. Kỹ năng:**

- Hiểu ý nghĩa: Khuyên HS không nói dối vì đó là một tính xấu làm mất lòng tin, sự tôn trọng của mọi người đối với mình ( trả lời được các CH trong SGK ).

**3. Thái độ:**

- Giáo dục tính trung thực cho HS.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh họa,phấn màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : 1phút**

**2.Tiến trình giờ dạy :**

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	<b>A. Bài cũ:</b>	- Gọi 2 HS đọc bài: Nối dẫn vật của An-đrây-ca và trả lời câu hỏi.-> GV nhận xét .	- 2 HS thực hiện yêu cầu. - Nhận xét.
32'	<b>B. Bài mới:</b> <b>a. Giới thiệu bài.</b>  <b>b. Luyện đọc</b> - Đọc to rõ ràng, mạch lạc.  <b>c. Tìm hiểu bài:</b> - Hiểu nội	+Tiêu đề bài tập đọc hôm nay là gì? +Quan sát tranh, tranh vẽ gì? +Nhìn tranh con đoán nội dung bài hôm nay là gì? - Gọi 1 HS khá đọc bài. - GV chia đoạn: 2 đoạn. - Gọi 2 HS đọc nối tiếp đoạn. - GV kết hợp sửa cách phát âm. - Yêu cầu 2 HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 và nêu chú giải. - Luyện đọc theo cặp. - GV h/dẫn cách đọc bài. - Đọc mẫu toàn bài. * Yêu cầu HS đọc đoạn 1 và TL (?) Cô chị xin phép cha đi đâu? (?) Cô có đi thật không? Em	- HS nêu. - HS ghi đầu bài vào vở.  - 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm. - HS đánh dấu từng đoạn. - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.  - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 và nêu chú giải SGK. - Đọc nối tiếp theo cặp. - HS lắng nghe GV đọc mẫu.  + Cô xin phép cha đi học nhóm. + Cô không đi học nhóm mà đi

<p>dung bài và TLCH đúng.</p>	<p>đoán xem cô đi đâu?                  (?) Cô chị đã nói dối cha như vậy đã nhiều lần chưa? Vì sao cô đã nói dối được nhiều lần như vậy?                  (?) Thái độ của cô sau mỗi lần nói dối cha như thế nào?                  (?) Vì sao cô lại cảm thấy ân hận?                  * Ân hận: cảm thấy có lỗi.                  (?) Đoạn 1 nói lên điều gì?                  - HS đọc thầm đoạn 2 và TLCH                  (?) Cô em đã làm gì để chị mình thôi nói dối?                   (?) Cô chị nghĩ ba sẽ làm gì khi biết mình hay nói dối?                  (?) Thái độ của ba lúc đó như thế nào?                  * Buồn rầu: rất buồn vì con không nghe lời mình.                  (?) Đoạn 2 nói lên điều gì?                  - HS đọc thầm đoạn còn lại và TLCH                  (?) Vì sao cách làm của cô em lại giúp chị tỉnh ngộ?                   (?) Cô chị đã thay đổi như thế nào?                   * Rút ra ý nghĩa của bài.                  (?) Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?</p>	<p>chơi.                  + Cô chị đã nói dối cha rất nhiều lần, cô không nhớ đây là lần thứ bao nhiêu. Nhưng vì ba cô rất tin cô nên cô vẫn nói dối.                  + Cô rất ân hận nhưng rồi cũng tặc lưỡi cho qua.                  + Vì cô cũng rất thương ba, cô ân hận vì mình đã nói dối, phụ lòng tin của ba.                  + Nhiều lần cô chị nói dối cha.                  - HS đọc bài và trả lời câu hỏi.                  + Cô bắt chước chị cũng nói dối ba đi tập văn nghệ để đi xem phim lại đi lướt qua mặt chị với bạn chị....                  + Cô nghĩ ba sẽ tức giận, mắng mỏ thậm chí đánh hai chị em.                  + Ông buồn rầu khuyên hai chị em cố gắng học cho thật giỏi.                   + Cô em giúp chị tỉnh ngộ.                  - HS đọc bài và trả lời câu hỏi                   + Vì cô em bắt trước chị mình nói dối. Vì cô biết mình là tấm gương xấu cho em...                  + Cô không bao giờ nói dối ba đi chơi nữa. Cô cười mỗi khi nhớ lại cách em gái đã giúp mình tỉnh ngộ.                  + Câu chuyện khuyên chúng ta không nên nói dối. Nói dối là một tính xấu làm mất lòng tin ở mọi người đối với mình..</p>
<p><b>d. Luyện</b></p>	<p>- GV ghi nội dung lên bảng                  - Gọi 2 HS đọc nối tiếp cả bài.</p>	<p>- HS ghi vào vở - nhắc lại                  - HS đọc nối tiếp toàn bài, cả</p>

<b>2'</b>	<b>đọc diễn cảm:</b>  <b>C .Củng cố- dẫn dò:</b>	- GV h/dẫn HS luyện đọc một đoạn trong bài. - Luyện đọc diễn cảm trong nhóm. - Thi đọc. - Nhận xét giờ học. - Dặn HS về đọc bài và chuẩn bị bài sau: “Trung thu độc lập”	lớp theo dõi cách đọc. - Đọc cặp. - HS thi đọc diễn cảm. - Lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  - Lắng nghe. - Ghi nhớ.
-----------	--	--	---

**TOÁN**  
**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Viết, đọc, so sánh được các số tự nhiên ; nêu được giá trị của chữ số trong một số.
- Chuyển đổi được đơn vị đo khối lượng, thời gian.
- Đọc được thông tin trên biểu đồ cột.
- Tìm được số trung bình cộng.

**2. Kỹ năng:**

- HS làm thành thạo các bài tập 1; 2; 3.

**3. Thái độ:**

- HS có thái độ nghiêm túc trong giờ học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phấn màu.vẽ biểu đồ bài 2 vào giấy khổ to.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : 1phút**

**2.Tiến trình giờ dạy :**

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>5'</b>	<b>A. Bài cũ:</b>	- Tìm số TBC của các số sau : a) 25 ; 50 ; 75 b) 254 và 356. - GV nhận xét.	- 2 em lên bảng làm. Cả lớp làm nháp. - Nhận xét.
<b>32'</b>	<b>B. Bài mới:</b> <b>a. Giới thiệu.</b> <b>b. Hướng dẫn luyện tập:</b>	- GV giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng.	- HS ghi đầu bài vào vở.

<p><b>* Bài 1:</b> - Viết, đọc, so sánh được các số tự nhiên.</p>	<p>- Y/ c học sinh tự làm các bài tập. - Y/c HS làm bài sau đó gọi 1 số em nêu miệng. a) Số gồm 50triệu 50nghìn và 50 viết là. b) Giá trị của chữ số 8 trong số 548 762 là c) Số lớn nhất trong các số 684 257; 684 275; 684 752; 684 725 là : d. 4 tấn 85 kg là e) 2 phút 10 giây =... giây</p>	<p>- HS làm bài vào vở.  a) - D. 50 050 050 b) - B 8 000 c) - C 684 752đ  d) - C 4085 kg e) - C 130 giây</p>
<p><b>* Bài 2</b> - Yêu cầu HS quan sát biểu đồ và trả lời miệng.</p>	<p>- Gọi HS đọc bài. a) Hiền đã đọc được bao nhiêu quyển sách ? b) Hoà đã đọc được bao nhiêu quyển sách ? c) Số quyển sách Hoà đọc được nhiều hơn Thực bao nhiêu quyển sách ? d) Ai đọc ít hơn Thực 3 quyển sách ?  e) Ai đọc được nhiều sách nhất ? g) Ai đọc được ít sách nhất ?  h) Trung bình mỗi bạn đọc được bao nhiêu quyển sách ?</p>	<p>- Nêu y/cầu . Làm miệng. a) Hiền đã đọc được 33 quyển sách. b) Hoà đã đọc được 40 quyển sách. c) Số quyển sách Hoà đọc được nhiều hơn Thực là: 40 - 25 = 15 (quyển sách) d) Trung đọc ít hơn Thực 3 quyển sách vì: 25 - 22 = 3 (quyển sách) e) Bạn Hoà đọc được nhiều sách nhất. g) Bạn Trung đọc được ít sách nhất. h) Trung bình mỗi bạn đọc được số quyển sách là: (33 + 40 + 22 + 25): 4 = 30 (quyển). - Nêu yêu cầu của bài tập, làm vào vở .</p>
<p><b>* Bài 3:</b> - Tìm được số trung bình cộng. ( Giảm tải)</p>	<p>- Nêu y/c HD HS làm bài tập. Tóm tắt: Ngày đầu: 120m Ngày thứ hai: <math>\frac{1}{2}</math> ngày đầu</p>	<p>- Nêu yêu cầu của bài tập, làm vào vở .  Bài giải Số mét vải ngày thứ 2 cửa hàng bán là:</p>

<b>2'</b>	<b>C. Cũng cố- dặn dò:</b>	<p>Ngày thứ 3: gấp đôi ngày đầu. Trung bình mỗi ngày:... m?</p> <p>- Nhận xét tiết học. - Về ôn tập để kiểm tra cuối chương.</p>	<p><math>120 : 2 = 60 \text{ (m)}</math> Số mét vải ngày thứ 3 cửa hàng bán là: <math>120 \times 2 = 240 \text{ (m)}</math> T/ bình mỗi ngày cửa hàng bán được là: <math>(120 + 60 + 240) : 3 = 140 \text{ (m)}</math> Đáp số: 140 m</p> <p>- Nhận xét, sửa sai. - Về nhà làm lại các bài tập.</p>
-----------	--------------------------------	--	--

**TẬP LÀM VĂN  
TRẢ BÀI VĂN VIẾT THƯ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Biết rút kinh nghiệm về TLV viết thư ( đúng ý, bố cục rõ, dùng từ, đặt câu và viết đúng chính tả...).

**2. Kỹ năng:**

- Tự sửa được các lỗi đã mắc trong bài viết theo hướng dẫn của GV.

**3. Thái độ:**

- HS có thái độ nghiêm túc trong giờ học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phấn màu. Giấy khổ to để viết các đề bài tập làm văn.

- Phiếu học tập để học sinh sửa lỗi trong bài của mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ôn định tổ chức : 1phút**

**2. Tiến trình giờ dạy :**

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3'	<b>A. Bài cũ:</b>	(?) Bài kiểm tra tuần trước viết về đề gì?	- HS nhắc lại.
30'	<b>B. Bài mới:</b> <b>a. Giới thiệu bài.</b> <b>b. Tìm hiểu lại đề bài.</b>	- Ghi đầu bài lên bảng.  - GV treo 4 đề bài lên bảng: * <b>Đề 1:</b> Nhân dịp năm mới, hãy viết thư cho một người thân (ông bà, cô giáo cũ, bạn cũ,...) để thăm hỏi và chúc mừng năm mới. * <b>Đề 2:</b> Nhân dịp sinh nhật của một người thân đang ở xa, hãy viết thư thăm hỏi và chúc mừng người thân đó. * <b>Đề 3:</b> Nghe tin quê bạn bị thiệt hại do lũ, hãy viết thư thăm hỏi và động viên bạn em. * <b>Đề 4:</b> Nghe tin gia đình một bạn thân ở xa có chuyện buồn (có người đau ốm, người mới mất	- Ghi bài vào vở. - Nhắc lại đầu bài.  - H/sinh đọc đề bài mình chọn để làm.

3'	<p><b>c. Trả bài</b> - Biết rút kinh nghiệm về TLV viết thư.</p> <p><b>d. Hướng dẫn chữa bài:</b></p> <p><b>C. Củng cố- dặn dò:</b></p>	<p>hoặc mới gặp tai nạn,...) hãy viết thư thăm hỏi và động viên người thân đó.</p> <p>- Trả bài cho HS. - GV nhận xét bài làm của HS. <b>*Ưu điểm:</b> Xác định đúng kiểu bài văn viết thư. Bố cục lá thư rõ ràng: gồm ba phần đầu thư, nội dung thư và kết thúc thư. Diễn đạt lưu loát, rõ ràng đủ ý. <b>*Hạn chế:</b> Nội dung còn sơ sài, hầu như phần kể về người viết chưa có. Một vài bạn đã nêu tới nhưng chưa kỹ.</p> <p>-GV hướng dẫn HS chữa lỗi trong bài. - Đọc bài văn hay cho HS nghe.</p> <p>- Nhận xét tiết học. - Tuyên dương những bài làm tốt. - Dặn học sinh về nhà chuẩn bị bài: “Luyện tập xây dựng đoạn văn kể chuyện.”</p>	<p>- Học sinh đọc lại bài của mình.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- Chữa lỗi về dùng từ, đặt câu, về ý và chính tả. - Nhận xét và nêu ra ý hay của bài.</p> <p>- Nghe và thực hiện ở nhà.</p>
----	---	--	---

\*Rút kinh nghiệm ,bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....



**KỂ CHUYỆN**  
**KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Dựa vào gợi ý ( SGK ) biết chọn và kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc, nói về lòng tự trọng.

**2. Kỹ năng:**

- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của truyện.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục HS lòng tự trọng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một số truyện viết về lòng tự trọng -Giấy khổ to

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

**1. Ôn định tổ chức : 1phút**

**2. Tiến trình giờ dạy :**

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	<b>A. Bài cũ:</b>	-Y/c HS thi kể chuyện về tính trung thực. - GV nhận xét.	- HS kể. - Nhận xét.
32'	<b>B. Bài mới:</b> <b>a. Giới thiệu bài.</b> <b>b. HD HS kể chuyện.</b> - Dựa vào gợi ý ( SGK ) biết chọn và kể lại được câu	- GV giới thiệu bài.  * <b>Tìm hiểu đề bài.</b> - Gọi HS đọc đề bài. - GV gạch chân các từ: Lòng tự trọng, được đọc, được nghe). - Gọi HS tiếp nối nhau đọc phần gợi ý.	- Ghi đầu bài vào vở.  - HS đọc đề bài.  - 4 HS đọc phần gợi ý.

<p>chuyện đã nghe, đã học, nói về lòng tự trọng.</p>	<p>(?) Thế nào là lòng tự trọng?</p> <p>(?) Em đã được đọc những câu chuyện nào nói về lòng tự trọng và đọc những chuyện đó ở đâu?</p> <p>GV: Những câu chuyện các em vừa nêu trên rất bổ ích chúng đem lại cho ta lời khuyên chân thành về lòng tự trọng của con người.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc kỹ phần 3.</p> <p>- GV ghi các tiêu chí đánh giá lên bảng.</p> <p>+ Nội dung câu chuyện đúng 4 chủ đề: 4 điểm</p> <p>+ Câu chuyện ngoài SGK ; 1 điểm.</p> <p>+ Cách kể: hay, hấp dẫn, phối hợp điệu bộ, cử chỉ: 3 điểm.</p> <p>+ Nêu đúng ý nghĩa của truyện: 2 điểm.</p> <p>+ Trả lời các câu hỏi của bạn hoặc đặt được câu hỏi cho bạn: 1 điểm.</p> <p><b>* Kể chuyện trong nhóm.</b></p> <p>- Chia nhóm 4 HS.</p> <p>- GV đi giúp đỡ từng nhóm. Yêu cầu HS kể lại truyện theo đúng trình tự ở mục 3 và HS nào cũng được tham gia kể câu chuyện của mình.</p> <p>HS kể và hỏi nhau</p>	<p>+ Lòng tự trọng là tôn trọng bản thân mình, giữ gìn phẩm giá, không để ai coi thường mình.</p> <p>+ Quốc trọng: “Sự tích chim Cuốc”</p> <p>- Mai An Tiêm: “Sự tích dưa hấu”</p> <p>- Truyện cổ tích VN...</p> <p>- 2 HS đọc phần 3.</p> <p>- Kể theo nhóm 4.</p> <p>+ HS kể và hỏi:</p> <p>-...Bạn thích nhân vật nào? Vì sao?</p> <p>-...Chi tiết nào hay nhất?</p> <p>- Câu chuyện muốn nói với mọi người điều gì?</p> <p>+ HS nghe và hỏi:</p> <p>- Nhân vật chính có đức tính gì đáng quý?</p> <p>- Câu chuyện muốn nói điều gì với mọi người?</p>
--	---	---